TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2024/HS-ST
Ngày 17/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Thảo Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quách Trung Sơn

Ông Phạm Trung Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Thắng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2024/QĐXXST-HS ngày 9 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng V, sinh ngày 04/9/1994, tại tỉnh Tiền Giang. Nơi cư trú: Không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1956 và bà Đặng Thị Tuyết N, sinh năm 1954; Bị cáo có 01 anh chị em ruột, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự: Không;

Tiền án: 02 lần. Ngày 07/5/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xử phạt 18 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/01/2019. Ngày 25/12/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/3/2022.

Đặc điểm nhân thân: Năm 2012, bị Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp tài sản" theo quy định tại Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/11/2015.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ ngày 07/12/2023, chuyển tạm giam ngày 09/12/2023 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang cho

đến nay. (Bị cáo có mặt).

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng V: Ông **Nguyễn Văn Cận** - thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Tiền Giang (có mặt).

Địa chỉ: Số E, tổ I, ấp A, xã Đ, huyện C, tỉnh T.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Nguyễn Hoàng V: Ông **Nguyễn Thế H**, sinh năm 1978 - Phó Chủ tịch UBND thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè (có mặt).

Bị hại:

1. Chị **Nguyễn Thị Ngọc N**, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu G, thị trấn C, huyện C, tỉnh T.

2. Ông **Nguyễn Hoàng M**, sinh năm 1969 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu G, thị trấn C, huyện C, tỉnh T.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị **Ngô Thị Mai N1**, sinh năm 2003 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp Hiệp Quới, xã Hiệp Đức, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

2. Anh **Đoàn Tấn T**, sinh năm 1994 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Khu T, thị trấn C, huyện C, tỉnh T.

3. Anh **Võ Văn S**, sinh năm 1995 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Khu T, thị trấn C, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng V có 02 tiền án về tội "Cướp giật tài sản" và tội "Trộm cắp tài sản", V chung sống như vợ chồng với chị Ngô Thị Mai N1, sinh năm 2003, cư trú ấp Hiệp Quới, xã Hiệp Đức, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang. Trong các ngày 03/3/2023 và ngày 29/3/2023, V thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản như sau:

Vụ thứ nhất: Ngày 03/3/2023, Nguyễn Hoàng V cùng với Ngô Thị Mai N1 đi nhặt ve chai. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi cả hai đi đến trước nhà của ông Nguyễn Hoàng M, sinh năm 1969 ở khu 3, thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè, V nhìn thấy phía trước nhà ông M có một cây mai vàng loại bon sai trồng trong chậu cao 1,8m, hoành thân 26cm nên nảy sinh ý định nhổ trộm bán lấy tiền tiêu xài, V kêu N lắc thử cây mai vàng, rồi kêu N đi đến công viên Hoàng Việt thuộc khu 1, thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè. Sau đó, V dùng tay nhổ cây mai

vàng của ông M rồi đem đến cất giấu bên hông quán Karaoke 79 ở khu 3, thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè. Khoảng 08 giờ ngày 04/3/2023, V đem cây mai vàng đến bán cho anh Võ Văn S, sinh năm 1995, ở khu 4, thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè bán với giá 200.000 đồng, số tiền bán mai V tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Ngày 29/3/2023, V và N tiếp tục đi nhặt ve chai. Khoảng 22 giờ cùng ngày, khi cả hai đến trước nhà trọ Gia Hân ở khu 3, thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè do chị Nguyễn Thị Ngọc N, sinh năm 1984 làm chủ, V nhìn thấy trong sân nhà trọ có 01 cây mai vàng loại bon sai ghép cúc đại lộc cao 25cm và 01 cây mai vàng loại bon sai ghép cúc thọ hương cao 60 cm nên V nảy sinh ý định trộm cắp 02 cây mai bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. V sợ N biết việc nhổ trộm mai nên kêu N đi về trước. Sau đó, V trèo rào vào bên trong sân nhà trọ dùng hai tay nhổ 02 cây mai vàng bon sai của chị Nều, rồi trèo rào ra ngoài đem 02 cây mai cất giấu. Khi đang đi trên đường tỉnh lộ 875, V gặp bạn là anh Đặng Trung Tín, sinh năm 1974, thường trú khu 3, thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè nên nhờ anh Tín chở đến bến xe khách Cái Bè ở khu 4, thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè. Khi đến bến xe, V đem 02 cây mai vàng bon sai trộm được cất giấu tại góc Tây Nam trong bến xe rồi đi về nhà. Đến 08 giờ ngày 30/3/2023, V đến bến xe lấy 02 cây mai vàng đem đến bán cho ông Tám Ri (chưa rõ họ và địa chỉ) được 400.000 đồng, V tiêu xài cá nhân hết.

Đến ngày 04/4/2023, anh Đoàn Tấn T (bạn chị Nều), sinh năm 1994, cư trú ấp Tân Quang, xã Hiếu Phụng, huyện Vng Liêm, tỉnh Vĩnh Long đi đến cầu Cái Bè mua 02 cây mai vàng của người không rõ họ tên, địa chỉ giá 600.000 đồng. Sau đó, anh T biết được 02 cây mai vàng đã mua là của chị Nều bị mất trộm nên anh đã trả lại cho chị Nều.

Bản kết luận định giá tài sản số 36/KLĐG-TTHS ngày 12/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân huyện Cái Bè xác định: 01 cây mai vàng bon sai ghép cúc đại lộc cao 25 cm trị giá 3.500.000 đồng; 01 cây mai vàng bon sai ghép cúc thọ hương cao 60 cm trị giá 3.000.000 đồng; 01 cây mai vàng bon sai cao 1,8m, hoành 26cm trị giá 1.800.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Hoàng V có biểu hiện bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên Cơ quan điều tra quyết định trưng cầu giám định pháp y về tâm thần. Theo bản kết luận Giám định pháp y tâm thần ngày 31/01/2024 kết luận Nguyễn Hoàng Vũ:

Về y học: Trước, trong, sau khi gây án (ngày 03/3/2023, 29/3/2023, 30/3/2023) và hiện tại: Đương sự có bệnh lý tâm thần: Rối loạn nhân cách, hành vi do sử dụng rượu (F10.71 - ICD10).

Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án (ngày 03/3/2023, 29/3/2023, 30/3/2023) và hiện tại: Đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Nguyên nhân của bệnh lý tâm thần: Là hậu quả của việc đương sự sử dụng rượu.

Đối với Ngô Thị Mai N có hành vi lắc cây mai vàng trong chậu của anh anh Nguyễn Hoàng M trước khi Nguyễn Hoàng V nhổ trộm, tuy Nên chị N hoàn toàn không biết ý định trộm cắp mai của V, đồng thời sau khi lắc cây mai thì N đã đi về, không có hành vi giúp sức cho V để nhổ trộm mai, do đó Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Đặng Trung Tín có hành vi điều khiển xe mô tô chở V và 02 cây mai vàng đến bến xe khách Cái Bè để cất giấu. Võ Văn S và Đoàn Tấn T có hành vi mua 03 cây mai vàng do V nhổ trộm. Tuy Nên, Sang, Tài và Tín đều không biết 03 cây mai vàng là do V trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý trách Nệm hình sự.

Đối với người tên Tám Ri mua cây mai vàng của Nguyễn Hoàng V, do chưa xác định được họ và địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, nếu đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Nguyễn Hoàng V là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi, quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách Nệm hình sự. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm và phạm tội 02 lần.

Vật chứng trong vụ án gồm: 01 cây mai vàng bon sai cao 1,8m, hoành 26cm.

Về xử lý vật chứng: Ngày 06/4/2024, Cơ quan điều tra đã trao trả cho bị hại Nguyễn Hoàng Minh 01 cây mai vàng bon sai cao 1,8m, hoành 26cm.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè vẫn giữ nguyên nội dung bảng cáo trạng số 29/CT-VKSCB, ngày 29/3/2024, phân tích những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của hai bị cáo, những tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách Nệm hình sự:

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm q, s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng V phạm tội "Trộm cắp tài sản", xử phạt từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo V nộp lại 600.000 đồng tiền thu lợi bất chính.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã

được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Bè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tòa án đã triệu tập, tống đạt hợp lệ cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng những người này vắng mặt, tuy Nên trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai nên việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử, Đại diện Viện kiểm sát và các bị cáo cũng không có đề nghị hoãn phiên tòa. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận: Vào ngày 03/3/2023 và ngày 29/3/2023, tại nhà ông Nguyễn Hoàng M và nhà trọ Gia Hân của chị Nguyễn Thị Ngọc N cùng ở Khu G, thị trấn C, huyện C, tỉnh T, Nguyễn Hoàng V có hành vi trộm cắp của ông M 01 cây mai vàng bon sai cao 1,8m, hoành 26cm trị giá 1.800.000 đồng; Trộm cắp của chị Nều 01 cây mai vàng bon sai ghép cúc đại lộc cao 25 cm trị giá 3.500.000 đồng và 01 cây mai vàng bon sai ghép cúc thọ hương cao 60 cm trị giá 3.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 8.300.000 đồng, giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Mặc khác, bị cáo đã từng bị kết án về tội "Cướp giật tài sản" quy định tại Điều 168 Bộ luật Hình sự chưa được xóa án tích mà còn phạm tội mới. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân là một trong những khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân và sử dụng ma túy nên có hành vi lén lút nhổ trộm cây mai của người khác, trong vụ án này bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi nhưng bị cáo cũng biết được việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật. Mặc khác, bị cáo có nhân thân xấu Nều lần bị Tòa án xử phạt về hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt tù bị cáo vẫn không ăn năn hối cải vẫn tiếp tục trộm cắp tài sản nên phải chịu mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa tội phạm.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách Nệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển

hành vi nên đây là những tình tiết giảm nhẹ trách Nệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm g, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Tình tiết tăng nặng trách Nệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích nay lại phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp "tái phạm", bị cáo phạm tội 02 lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách Nệm hình sự quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Số tiền 600.000 đồng do bị cáo bán mai có được đây là tiền thu lợi bất chính nên buộc bị cáo nộp lại.

[8] Đối với Ngô Thị Mai N có hành vi lắc cây mai vàng trong chậu của anh Nguyễn Hoàng M trước khi Nguyễn Hoàng V nhổ trộm, tuy Nên N hoàn toàn không biết ý định nhổ trộm mai của V, đồng thời sau khi lắc cây mai thì N đã đi về, không có hành vi giúp sức V để trộm cắp mai, do đó Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là có căn cứ.

[9] Đặng Trung Tín có hành vi điều khiển xe mô tô chở V và 02 cây mai vàng đến bến xe khách Cái Bè để cất giấu. Võ Văn S và Đoàn Tấn T có hành vi mua 03 cây mai vàng. Tuy Nên, Sang, Tài và Tín đều không biết 03 cây mai vàng là do V trộm cắp mà có nên không truy cứu trách Nệm hình sự đối với những người này.

[10] Đối với người tên Tám Ri là người mua cây mai vàng của Nguyễn Hoàng V, do chưa xác định được họ và địa chỉ nên đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, nếu đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[11] Về trách Nệm dân sự: Sang mua cây mai của V 200.000 đồng, Tám Ri mua 02 cây mai của V 400.000 đồng, Tài mua lại 02 cây mai của người không rõ họ tên 600.000 đồng nhưng Sang, Tài, Tám Ri không có yêu cầu gì đối với số tiền đã mua cây mai của V nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[12] Tại phiên tòa bị cáo khai khi bán cây mai cho anh Võ Văn S bị cáo không lấy tiền mà đổi mai lấy ma túy để sử dụng, nên đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, khi có căn cứ đề nghị xử lý sau.

[13] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử.

[14] Luật sư bào chữa cho bị cáo V thống nhất với Đại diện Viện kiểm sát về tội danh và mức hình phạt. Tuy Nên, do bị cáo không biết chữ nên bị hạn về mặt nhận thức pháp luật, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất của Đại diện viện kiểm sát đề nghị.

[15] Bị cáo Nguyễn Hoàng V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui

định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

[16] Quyền kháng cáo: Bị cáo, Luật sư bào chữa cho bị cáo V, người đại diện hợp pháp của bị cáo V, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm q, s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng V 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/12/2023.

2. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng V phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng V nộp lại số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) nộp ngân sách nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, Luật sư bào chữa cho bị cáo V, người đại diện hợp pháp của bị cáo V, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Cái Bè;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- CCTHADS Cái Bè;
- Công an huyện Cái Bè;
- Cơ quan THAHS;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Thảo Lan